

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN CÔNG CHỨC
LOẠI C NHNN NĂM 2015 - 2016

KẾT QUẢ XÉT TUYỂN CÔNG CHỨC LOẠI C
NHNN CHI NHÁNH TỈNH CAO BẰNG NĂM 2015 - 2016

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Vị trí dự tuyển	Trình độ chuyên môn		Điểm TB toàn khóa quy đổi thang điểm 100	Điểm tốt nghiệp hoặc luận văn	Điểm phỏng vấn	Điểm ưu tiên	Kết quả xét tuyển	Đánh giá	Ghi chú
		Nam	Nữ		Trường đào tạo	Chuyên ngành đào tạo							
A Vị trí thanh tra giám sát													
1	Lê Quốc Hưng	25/8/1992		TTGS	HV Ngân hàng	TCNH	71.9		51.4		267.1	Dự kiến trúng tuyển	
2	Tô Thị Mai Loan		20/5/1991	TTGS	DH Công đoàn	TCNH	80.6	88.8	48.6	20	318.6		
3	Nguyễn Trung Công	01/4/1991		TTGS	HV Tài chính	TCNH	75		43.2	20	288.2		
4	Lục Thị Thúy Hằng		08/9/1992	TTGS	HV Ngân hàng	QTKD	76.5			20			Bỏ phỏng vấn
5	Nông Đức Hậu	14/10/1988		TTGS	HV Tài chính	Ngân hàng	68.8	75		20			Bỏ phỏng vấn
6	Đoàn Văn Bình	28/5/1988		TTGS	DH Công đoàn	TCNH	66.9	72		20			Bỏ phỏng vấn
B Vị trí Tổng hợp và phân tích kinh tế													
7	Hoàng Nguyệt Mai		31/8/1989	TH và PTKT	DH KTQD	Kinh tế	81.8		74.2		319.6	Dự kiến trúng tuyển	
8	Hà Trúc Vy		10/11/1990	TH và PTKT	HV Ngân hàng	TCDN	74.4		76	20	319.2	Dự kiến trúng tuyển	
9	Bế Minh Ngọc		22/9/1990	TH và PTKT	DH KTQD	TCNH	78.2		60.8	20	315.4		
10	Nhan Thị Thương		25/8/1991	TH và PTKT	DH KTQD	Kế toán	81.2		50.6	20	314.2		
11	Đoàn Thị Hồng Liên		06/12/1989	TH và PTKT	DH KTQD	Kế toán	71.3		52	20	285.9		

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Vị trí dự tuyển	Trình độ chuyên môn		Điểm TB toàn khóa quy đổi thang điểm 100	Điểm tốt nghiệp hoặc luận văn	Điểm phỏng vấn	Điểm ưu tiên	Kết quả xét tuyển	Đánh giá	Ghi chú
		Nam	Nữ		Trường đào tạo	Chuyên ngành đào tạo							
12	Hoàng Phương Thảo		24/11/1990	TH và PTKT	DH KTQD	TCNH	72.8		51.8	20	290.2		
13	Nông Thị Thu Huệ		16/11/1993	TH và PTKT	DH KTQD	Kế toán tổng hợp	76.7		44	20	294.1		
14	Nông Minh Khôi	17/01/1990		TH và PTKT	DH DAEGU CYBER	Quản trị kinh doanh	74		47.4	20	289.4		
15	Hoàng Lệ Chi		30/5/1987	TH và PTKT	HV Tài chính	Kế toán DN	79.3	82.5		20			Bỏ phỏng vấn
16	Lương Minh Huyền		26/9/1992	TH và PTKT	HV CN Bưu chính viễn thông	Kế toán	74.7	82.9		20			Bỏ phỏng vấn
17	Nông Huy Khanh	02/4/1991		TH và PTKT	DH Ngoại thương	TCNH	74.3			20			Bỏ phỏng vấn
C Vị trí Quản trị nhân sự													
18	Chu Mạnh Quân	07/3/1990		QTNS	DH KD&CN HN	Ngân hàng	69.8	95.6	57.8	20	313	Dự kiến trúng tuyển	
19	Sầm Thị Nga		25/12/1991	QTNS	HV Ngân hàng	Kế toán DN	75.3		53	20	298.9		
20	Nông Văn Cừ	24/8/1991		QTNS	DH Bách khoa HN	Kế toán	79.6	82	47.2	20	308.4		

TL. THÔNG ĐỌC

VỤ TRƯỞNG VỤ TỔ CHỨC CÁN BỘ



Nguyễn Văn Thành